

Số: 1379/BC-VMIC-BKS

Quảng Ninh, ngày 02 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về: Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty; Báo cáo tài chính năm 2021;
Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty
của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty năm 2021
Tại Đại hội đồng cổ đông năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô - Vinacomin
(Trình tại Đại Hội đồng cổ đông Công ty ngày 28 tháng 4 năm 2022)

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô – vinacomin.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô – Vinacomin đã được kiểm toán theo báo cáo số: 03/2022/BCKT-PKF.NHN ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Công ty kiểm toán PKF Việt Nam.

Căn cứ kết quả thẩm định Báo cáo kinh doanh, Báo cáo tài chính và việc thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty do Ban kiểm soát Công ty thực hiện.

Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về: Báo cáo thẩm định kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính của Công ty và kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc công ty trong năm 2021 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

I. Thẩm định kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và báo cáo tài chính năm 2021.

1. Về kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu của Công ty:

TT	Chi tiêu	ĐVT	NQ ĐHĐCĐ 2021	Lũy kế Thực hiện năm 2021	So sánh (%) Lũy kế TH/KH
A	B	C	1	2	3
I	Tổng doanh thu	Tr.đồng	306.550	350.349	114,29
II	Tổng chi phí	Tr.đồng	301.190	344.388	
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	5.360	5.961	111,21
	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng		4.701	
	Giá trị sản xuất	Tr.đồng	301.800	347.590	115,17
IV	Lao động và tiền lương				
1	Lao động định mức	Người	366	348	95,08
2	Tổng Quỹ lương	Tr.đồng	43.377	48.184	111,08
	Trong đó: Quỹ lương Người quản lý	Tr.đồng	1.640	1.784	108,78
3	Tiền lương bình quân tháng	1000đ/ ng/th	9.889	11.538	116,68
V	Cổ tức <dự kiến>	%	8	12	150

Năm 2021 do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 bùng phát, lan rộng đã tác động đến hầu hết các ngành, trên nhiều lĩnh vực của nền kinh tế đất nước nói chung và trong toàn Tập đoàn TKV nói riêng. Mặc dù bị ảnh hưởng của dịch Covid-19, song được sự chỉ đạo của Tập đoàn TKV Công ty thực hiện mục tiêu kép là “Vừa phòng chống dịch bệnh – Vừa đảm bảo sản xuất kinh doanh”. Nhờ có chiến lược phát triển kinh doanh của Hội đồng quản trị, Giám đốc và Ban Điều hành xây dựng đã chỉ đạo phù hợp với điều kiện kinh doanh của Công ty. Qua bảng số liệu trên, trong năm 2021 các chỉ tiêu kinh doanh của Công ty đều vượt kế hoạch về: Tổng doanh thu, lợi nhuận, tiền lương, dự kiến chi trả cổ tức mà Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2021 giao.

2. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021

2.1. Công tác hạch toán kế toán: Về số liệu chứng từ, hạch toán kế toán trong năm tài chính và trình bày báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2021, Công ty tuân thủ theo Thông tư số: 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính: Đảm bảo phù hợp với chuẩn mực kế toán, đảm bảo tính thống nhất, nhất quán của chế độ kế toán hiện hành cũng như các Quy định của pháp luật, của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

2.2. Về số liệu báo cáo tài chính: Ban kiểm soát Công ty thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2021 Công ty đã được Công ty kiểm toán PKF Việt Nam lập theo: Báo cáo kiểm toán độc lập số: 03/2022/BCKT-PKF.NHN ngày 22 tháng 02 năm 2022. Và kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty của Ban kiểm soát như sau:

a. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: Đồng VN

Chỉ tiêu	Mã Số	Thuyết minh	Luỹ kế từ 1/1 đến 31/12	
			Năm 2021	Năm 2020
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VII.1	349 103 329 413	344 785 635 938
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VII.2		
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		349 103 329 413	344 785 635 938
4. Giá vốn hàng bán	11	VII.3	317 387 442 948	311 002 074 280
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		31 715 886 465	33 783 561 658
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VII.4	13 026 075	13 698 398
7. Chi phí tài chính	22	VII.5	258 537 415	220 035 111
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		258 537 415	220 035 111
8. Chi phí bán hàng	25	VII.8a	2 682 122 804	633 489 569
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VII.8b	23.959.518.670	27 414 748 358
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(24+25))	30		4 828 733 651	5 528 987 018
11. Thu nhập khác	31	VII.6	1 232 365 506	62 984 762
12. Chi phí khác	32	VII.7	100 449 228	46 898 470
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1 131 916 278	16 086 292
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		5 960 649 929	5 545 073 310
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VII.10	1 259 804 935	1 162 275 456
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60	VII.11	4 700 844 994	4 382 797 854
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70		1.741	1.623

b. Các chỉ tiêu chính của Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021

- Tài sản ngắn hạn: 112.308.389.792 đồng

- Tài sản dài hạn:	43.675.404.057 đồng
Tổng tài sản:	155.983.793.849 đồng
- Nợ phải trả:	105.152.330.243 đồng
- Nguồn vốn chủ sở hữu:	50.831.463.606 đồng
Trong đó: Vốn chủ sở hữu:	35.093.289.825 đồng
Tổng nguồn vốn:	155.983.793.849 đồng
Lợi nhuận sau thuế năm:	4 700 844 994 đồng

c. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2021 như sau:

TT	CHỈ TIÊU	Tại ngày (31/12/2021) (Tr.đồng)	Tại ngày (31/12/2020) (Tr.đồng)	Tăng giảm (CK- ĐK)		Năm nay (tỷ lệ %, lần)	Năm trước (tỷ lệ %, lần)
				Số tiền	Tỷ lệ %		
1	2	3	4	5 = 3 - 4	6 = 5/4x100	6	7
1	Khả năng thanh toán						
	Hệ số thanh toán nợ đến hạn (TSNH/NNH) (lần)	112.308	120.630	-8.322	-6,90	1,07	1,17
		104.876	102.940	1.936	1,88		
2	Hệ số nợ phải trả/Vốn CSH (lần)	103.503	100.616	2.887	2,87	2,95	2,89
		35.093	34.775	318	0,91		
3	Hệ số phản ảnh cơ cấu tài sản						
3.1	Tỷ lệ đầu tư vào tài sản ngắn hạn (TSNH/TTTS) (%)	112.308	120.630	-8.322	-6,90	72,00	73,89
		155.984	163.265	-7.281	-4,46		
3.2	Tỷ lệ đầu tư vào tài sản dài hạn (TSDH/TTTS) (%)	43.676	42.635	1.041	2,44	28,00	26,11
		155.984	163.265	-7.281	-4,46		
4	Hệ số về khả năng sinh lời						
4.1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ (ROE) (%)	4.701	4.383	318	7,26	14,14	13,23
		33.253	33.122	131	0		
4.2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA) (%)	4.701	4.383			3,01	2,68
		155.984	163.265	-7.281	-4,46		

KẾT LUẬN: Qua việc thẩm định: Báo cáo Kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty do Ban kiểm soát Công ty thực hiện:

- Số liệu báo cáo đảm bảo tính trung thực và mức độ căn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Việc Lập Báo cáo tài chính Công ty thực hiện theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính: Chế độ kế toán doanh nghiệp và các chuẩn mực kế toán Bộ Tài Chính đã ban hành.

- Công ty kinh doanh an toàn, hiệu quả, tuân thủ pháp luật Nhà nước, kỷ luật điều hành của cấp trên, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

- Về tình hình tài chính của Công ty là: An toàn về tài chính và bảo toàn vốn.

II/ Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty.

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Về thực hiện các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Hội đồng quản trị Công ty: Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước về: Quản lý, sử dụng vốn, tài sản Nhà nước; Chế độ tài chính và giám sát tài chính: Là Công ty cổ phần, trong đó: 36,01 % vốn của Tập đoàn TKV; 52,1% vốn của cổ đông lớn. Công ty đã thực hiện nghiêm túc các văn bản Nhà nước đã ban hành; Nghị định 87/2015/NĐ-CP; Thông tư 200/2015/TT-BTC; Quyết định 1885/QĐ-BCT; Nghị định 49/2014/NĐ-CP về việc giám sát,

kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp nhà nước trong việc tuân thủ pháp luật và các quyết định của Nhà nước và Tập đoàn TKV. Thực hiện Quyết định số: 2338/QĐ-TKV ngày 31/12/2020 V/v ban hành Quy chế quản lý Người đại diện của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam tại các doanh nghiệp;

- Căn cứ các văn bản pháp luật, các Quy chế, Quy định của Nhà nước và của Tập đoàn TKV, Công ty ban hành các văn bản thực hiện tại đơn vị và thực hiện việc quản lý, điều hành tại Công ty đảm bảo tuân thủ Pháp luật Nhà nước, Điều lệ, Quy chế, Quy định nội bộ, kỷ luật điều hành và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Năm 2021, Công ty thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh tại Thông báo số: 6118/TKV-KH ngày 23/12/2020 của Tập đoàn TKV và Nghị quyết ĐHCĐ ngày 27/4/2021. Trong năm do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 bùng phát, lan rộng, kéo dài đã ảnh hưởng trực tiếp đến hầu hết các lĩnh vực kinh tế của đất nước. Công ty đã thực hiện mục tiêu kép là “Vừa phòng chống dịch bệnh – Vừa đảm bảo sản xuất kinh doanh”, Hội đồng quản trị Công ty và Ban Lãnh đạo điều hành đã phân tích đánh giá tình hình, triển khai phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo phối hợp kinh doanh của Tập đoàn TKV, Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

Trong năm, Hội đồng quản trị đã họp 09 phiên và ban hành 10 nghị quyết với các nội dung chủ yếu tập trung vào công tác quản lý, điều hành kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông Công ty. Các kỳ họp của Hội đồng quản trị đảm bảo đúng quy định, đúng trình tự, nguyên tắc, nội dung bám sát tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty để định hướng, đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc triển khai thực hiện về: Quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tiễn, đẩy mạnh công tác khai thác mở mang thị trường, các loại sản phẩm mới, nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo tiến độ và hạ giá thành sản phẩm, đề nâng cao sức cạnh tranh của thương hiệu VMIC mang lại hiệu quả thiết thực cho Công ty và các cổ đông.

2. Về hoạt động của Giám đốc điều hành

- Giám đốc Công ty đã tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tuân thủ pháp luật Nhà nước, các quy định tại Điều lệ Công ty, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHCĐ, Nghị quyết của HĐQT và các quy định của Tập đoàn TKV.

- Công ty đã ban hành Quyết định số: 68/QĐ-VMIC-KHVT ngày 6/1/2021, để chỉ đạo và quyết tâm điều hành theo phối hợp kinh doanh số: 6118/TKV-KH ngày 23/12/2020 của Tập đoàn TKV và Nghị quyết ĐHCĐ ngày 27/4/2021. Giám đốc Công ty đã chỉ đạo, điều hành, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí lãnh đạo, cho các phòng ban chuyên môn cụ thể: từng tuần, từng tháng, từng quý, có kiểm điểm đánh giá kết quả để thực hiện kế hoạch đề ra.

- Năm 2021, tình hình dịch Covid-19 bùng phát, lan rộng, kéo dài, tình hình thị trường của Công ty vẫn chủ yếu là các đơn vị khai thác than trong Tập đoàn. Ngay từ đầu năm, các đơn vị tham gia phối hợp kinh doanh trong Tập đoàn đã đưa thiết bị, xe máy vào sửa chữa theo phối hợp kinh doanh và thực hiện cạnh tranh theo cơ chế đấu thầu. Công ty đã chủ động khai thác mở mang thị trường, tìm việc ngoài chỉ tiêu phối hợp kinh doanh: Chế tạo, phục hồi sản phẩm mới, thiết bị khai thác hầm lò, thị trường ngoài ngành Trong năm Công ty có nhiều biện pháp và cải tiến công tác quản lý để nâng cao chất lượng sản phẩm, uy tín, thương hiệu của Công ty.

- Giám đốc cùng Ban điều hành Công ty đã không ngừng phát huy nội lực với tinh thần quyết liệt, linh hoạt, đoàn kết vì lợi ích của Công ty, lợi ích các Cổ đông và của

người lao động trong Công ty, đã điều hành Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021.

KẾT LUẬN

Năm 2021, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Công nghiệp ô tô – Viacom, đã thực hiện nhiệm vụ: Giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty trong việc quản lý và điều hành Công ty; Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp của Báo cáo kinh doanh, Báo cáo tài chính của Công ty. Qua kết quả kiểm tra, giám sát, thẩm định do Ban kiểm soát thực hiện, Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2022:

- Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đúng, đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty quy định, theo NQ ĐHCĐ và kế hoạch phối hợp kinh doanh, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định; Các kỳ họp của HĐQT đảm bảo đúng trình tự, nguyên tắc, nội dung bám sát tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện.

- Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ và quyền hạn trong điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty tuân thủ pháp luật Nhà nước và Điều lệ quy định. Năm 2021, với nhiều khó khăn thách thức về dịch bệnh covid-19 và việc làm. Giám đốc cùng Ban Điều hành đã bám sát mục tiêu kinh doanh, quyết tâm, quyết liệt, sáng tạo trong chỉ đạo điều hành để thực hiện tốt NQ ĐHCĐ; Luôn chủ động tìm kiếm, nghiên cứu đa dạng chủng loại sản phẩm đáp ứng thị trường trong ngành và tích cực mở mang thị trường ngoài ngành. Năm 2021 Công ty tiếp tục sản xuất đơn hàng bán ra thị trường Nhật Bản, Pháp, tuy giá trị đơn hàng chưa cao nhưng đã mở ra tiềm năng thị trường mới và tăng thương hiệu, uy tín cho Công ty.

- Cán bộ công nhân viên Công ty đoàn kết, đồng lòng, cùng với sự chỉ đạo sát sao, phối hợp tốt giữa Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban Điều hành và tập thể Người lao động trong toàn Công ty để điều hành một năm 2021: Công ty kinh doanh an toàn, hiệu quả, vượt các chỉ tiêu Đại hội cổ đông giao; Người lao động được đảm bảo việc làm và thu nhập; An ninh chính trị đảm bảo; Công ty hoạt động tuân thủ pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty, các Quy chế và Quy định quản trị nội bộ của Công ty, của cấp trên. Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của Nhà nước, của TKV, của Công ty cổ phần “Công ty ngoại thương Kamaz”; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, đảm bảo lợi ích cho Công ty cũng như quyền lợi cho các cổ đông.

Kết quả thực hiện năm 2021:

- + Tổng doanh thu đạt: 350.349/306.550 triệu đồng, bằng 114,29 % NQ ĐHCĐ.
- + Lợi nhuận trước thuế đạt 5.961/5.360 triệu đồng, bằng 111,21 % NQ ĐHCĐ.
- + Năm 2021 Công ty nộp 11,2 tỷ đồng tiền thuế vào ngân sách Nhà nước.
- + Quỹ tiền lương trích trong giá thành là: 48.184/43.377 triệu đồng, bằng 111,08 % so với kế hoạch và tiền lương bình quân là: 11.538 nghìn đồng/người/tháng.
- + Cổ tức dự kiến chi trả: 12 % / 8 % Nghị quyết Đại hội cổ đông Công ty.

Ban kiểm soát kính báo cáo Đại hội cổ đông Công ty thảo luận biểu quyết thông qua ./.

Nơi nhận:

- Các Quý vị Cổ đông
- HĐQT; BKS; BGĐ
- Đăng Web Công ty
- Lưu: VT, BKS;
- Hồ sơ ĐHCĐ

